SAO Y; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố; 15/12/2023; 17:18:28 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12 /2023/NQ-HĐND	*Hải Phòng, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thành phố Hải Phòng lập thành tích tại các giải thể thao quốc gia

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Thực hiện Thông báo số 1870-TB/TU của Ban Thường vụ Thành ủy ngày 01 tháng 12 năm 2023 đồng ý chủ trương ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thành phố Hải Phòng lập thành tích tại các giải thể thao quốc gia;

Xét Tờ trình số 164/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 và Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận

động viên thành phố Hải Phòng lập thành tích tại các giải thể thao quốc gia; Báo cáo thẩm tra số 45/BC-HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thành phố Hải Phòng lập thành tích tại các giải thể thao quốc gia (không bao gồm các giải Bóng đá chuyên nghiệp quốc gia), gồm các giải thể thao quốc gia sau: Đại hội, vô địch, cúp, đội mạnh, câu lạc bộ, nhóm vận động viên xuất sắc, vô địch trẻ, các nhóm tuổi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển, đội tuyển trẻ thành phố Hải Phòng (hưởng lương hoặc không hưởng lương từ ngân sách nhà nước) được triệu tập hoặc cử tham dự các giải thể thao quốc gia theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức thưởng

1. Đối với vận động viên thi đấu cá nhân

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên giải	Thành tích			
		Huy chương vàng	Huy chương bạc	Huy chương đồng	Phá kỷ lục
1	Đại hội thể thao toàn quốc	50	30	20	+30
2	Vô địch các môn thể thao toàn quốc	35	20	15	+30
3	Cúp, đội mạnh, câu lạc bộ, nhóm vận động viên xuất sắc	20	14	8	+30
4	Vô địch trẻ	25	18	12	+13
5	Các giải thể thao có quy định nhóm tuổi				
	Từ 18 - dưới 21 tuổi	25	18	12	+13
	Từ 16 - dưới 18 tuổi	13	10	7	+13
	Từ 12 - dưới 16 tuổi	10	8	6	
	Dưới 12 tuổi	7	5	3	

2. Đối với vận động viên thi đấu tập thể (bao gồm cả nội dung đồng đội, tiếp sức, đôi)

a) Mức thưởng bằng số vận động viên đạt giải (theo quy định của Điều lệ giải) nhân với mức thưởng cá nhân tương ứng quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Đối với các môn, nội dung thi đấu mà thành tích thi đấu được sử dụng để xác định huy chương của các nội dung cá nhân và đồng đội được tính trong cùng một lần thi, thì từ huy chương thứ hai trở lên, mức chi cho vận động viên bằng số lượng người được thưởng nhân với 50% mức thưởng tại khoản 1 Điều này.

3. Đối với huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích cá nhân

a) Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích trong các giải thi đấu thể thao có nội dung thi đấu cá nhân mức thưởng bằng mức thưởng đối với vận động viên theo quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Trường hợp huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích trong một giải thi đấu thể thao có nội dung thi đấu cá nhân: có từ 02 vận động viên lập thành tích trở lên hoặc 01 vận động viên lập thành tích từ 02 nội dung thi đấu trở lên, thì mức thưởng của huấn luyện viên bằng mức thưởng của nội dung thi đấu cao nhất của vận động viên đó.

4. Đối với huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên lập thành tích trong thi đấu tập thể

a) Đối với các môn, nội dung thi đấu mà thành tích thi đấu được sử dụng để xác định huy chương của các nội dung cá nhân và đồng đội được tính trong cùng một lần thi: Từ huy chương thứ hai trở lên, mức chi cho huấn luyện viên bằng mức chi đối với vận động viên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

b) Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo đội tuyển thi đấu lập thành tích trong các giải thi đấu thể thao có môn hoặc nội dung thi đấu tập thể thì được thưởng mức chung bằng mức thưởng đối với vận động viên đạt giải cá nhân theo quy định tại khoản 1 Điều này với số lượng huấn luyện viên, theo quy định như sau:

Số lượng vận động viên tham gia thi đấu	**Mức thưởng chung tính cho số huấn luyện viên**
Dưới 04	01
Từ 04 đến 08	02
Từ 09 đến 12	03
Từ 13 đến 15	04
Trên 15	05

Điều 3. Kinh phí thực hiện:

Bố trí từ ngân sách thành phố. Dự kiến kinh phí bố trí hàng năm:

- Năm tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc: 12.770 triệu đồng;

- Năm không tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc: 9.930 triệu đồng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng các quy định của pháp luật; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không thất thoát ngân sách nhà nước.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:
- Ủy ban TVQH; Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính);
- Vụ Pháp chế (Bộ VHTTDL);
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBNDTP;
- Đoàn đại biểu QH Hải Phòng;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH va HĐND, UBND TP;
- Các Sở: VHTT, TC, TP, KBNNTP;
- Các quận ủy, huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP HĐND TP;
- Báo HP, Đài PTTH HP;
- Công báo TP, Cổng TTĐT TP (để đăng)
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Phạm Văn Lập